**GIẢI THÍCH BIỂU MẪU 06a/BTP/BTTP/ĐGTS, 06b/BTP/BTTP/ĐGTS**

**(Tình hình tổ chức và hoạt động của tổ chức đấu giá tài sản)**

**1. Khái niệm, phương pháp tính**

**-** Biểu 06a/BTP/BTTP/ĐGTS phản ánh số liệu về tình hình tổ chức và hoạt động đấu giá tài sản của tổ chức đấu giá tài sản trong kỳ báo cáo (năm) được sử dụng cho các đơn vị báo cáo gồm: Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh/thành phố, doanh nghiệp đấu giá tài sản và Biểu này được gửi về Sở Tư pháp.

- Biểu 06b/BTP/BTTP/ĐGTS phản ánh số liệu về tình hình tổ chức và hoạt động đấu giá tài trên địa bàn tỉnh/thành phố trong kỳ báo cáo (năm) được sử dụng cho đơn vị báo cáo là Sở Tư pháp và Biểu này được gửi về Bộ Tư pháp (Cục Kế hoạch - Tài chính).

- Địa bàn tỉnh được hiểu là địa bàn tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.

- Tổ chức đấu giá tài sản bao gồm: Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh/thành phố và Doanh nghiệp đấu giá tài sản.

+ Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản là đơn vị sự nghiệp công lập do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành lập.

+ Doanh nghiệp đấu giá tài sản là doanh nghiệp tư nhân, công ty đấu giá hợp danh và các doanh nghiệp đấu giá tài sản.

- Đấu giá viên là người có đủ tiêu chuẩn theo quy định của Luật đấu giá tài sản và được Sở Tư pháp cấp Thẻ đấu giá viên.

**-** Số cuộc đấu giá đã thực hiện là số cuộc đấu giá đã thực hiện đầy đủ quy trình đấu giá (bắt đầu từ thời điểm thông báo đấu giá đến khi tổ chức cuộc đấu giá trên thực tế). Một hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản có thể có nhiều cuộc đấu giá.

**-** Số cuộc đấu giá thành là số cuộc đấu giá có người mua được tài sản bán đấu giá.

- Giá khởi điểm của tài sản đấu giá là giá ban đầu thấp nhất của tài sản đấu giá trong trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên hoặc giá ban đầu cao nhất của tài sản đấu giá trong trường hợp đấu giá theo phương thức đặt giá xuống.

- Giá bán của tài sản đấu giá là giá cuối cùng của người mua trúng đấu giá.

**-** Số tiền nộp ngân sách/thuế là tổng số tiền mà Trung tâm đấu giá tài sản nộp ngân sách (không bao gồm tiền bán tài sản đấu giá) và Doanh nghiệp đấu giá tài sản nộp thuế theo quy định của pháp luật.

**2. Cách ghi biểu**

- Cột 1: Ghi tổng số đấu giá viên đang hành nghề tại tổ chức đấu giá tài sản.

- Cột 2: Ghi tổng số cuộc đấu giá mà tổ chức đấu giá tài sản đã thực hiện.

- Cột 3: Ghi tổng số cuộc đấu giá thành. Số liệu tại cột 3 là một phần số liệu của cột 2.

- Cột 3 = Cột 4 + Cột 5

- Cột 6 = Cột 7 + Cột 8

- Cột 9 = Cột 10 + Cột 11

Số liệu từ cột (6) đến cột (13) là số liệu của các cuộc đấu giá thành.

\* Riêng Biểu 06b/BTP/BTTP/ĐGTS: Sau khi rà soát, kiểm tra tính chính xác của số liệu, Sở Tư pháp tổng hợp chi tiết số liệu báo cáo của Trung tâm đấu giá tài sản và từng Doanh nghiệp đấu giá tài sản vào các dòng tại các mục tương ứng và cộng dòng tổng từng mục, gồm: mục I (Trung tâm đấu giá tài sản tỉnh/thành phố…) và mục II (Doanh nghiệp đấu giá tài sản), Dòng Tổng số = mục I + mục II; đồng thời ghi chú về số liệu quản lý của Sở Tư pháp theo hướng dẫn trong biểu mẫu.

 **3. Nguồn số liệu**

 - Biểu 06a/BTP/BTTP/ĐGTS: Từ hồ sơ, sổ sách ghi chép của tổ chức đấu giá tài sản.

 - Biểu 06b/BTP/BTTP/ĐGTS: Tổng hợp từ biểu mẫu 06a/BTP/BTTP/ĐGTS và từ các hồ sơ, tài liệu khác theo dõi công tác đấu giá tài sản tại Sở Tư pháp.